TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2017/DS-ST
Ngày 14/7/2017
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hữu Tin

2/ Ông Phạm Bá Sang

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Chí Công

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 08/2017/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2017 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2017/QĐXX-ST ngày 28/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1981.
Trú tại: Tổ 7, thị trấn HL, huyện T, tỉnh Quảng Nam.
2. Bị đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1984.
Địa chỉ: Tổ 4, thôn PN, xã TN, thành phố K, tỉnh Quảng Nam.
Nguyên đơn có mặt, bị đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là bà Phạm Thị Hồng trình bày:

Vào ngày 19/8/2016, bà Phạm Thị H có cho bà Trần Thị L vay số tiền 210.000.000 đồng. Bà Trần Thị L hẹn đến ngày 01/10/2016 trả dứt điểm nợ nhưng đến nay chỉ mới trả được 50.000.000 đồng. Bà H đã nhiều lần yêu cầu bà L trả số tiền còn lại nhưng bà L không trả. Nay bà H yêu cầu Tòa án buộc bà L phải trả số tiền còn nợ là 160.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai bà Trần Thị L trình bày:

Bà L còn nợ vay của bà H số tiền 160.000.000 đồng. Vì điều kiện khó khăn nên bà L mong bà H giảm bớt số tiền nợ 30.000.000 đồng.

Các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Kết luận giám định số 88/PC54 ngày 23/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án và các đương sự đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập cho bị đơn bà Trần Thị L, bà L có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Lai, phù hợp với quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ngày 19/8/2016, bà Phạm Thị H có cho bà Trần Thị L vay số tiền 210.000.000 đồng. Việc vay mượn được bà L viết giấy tay, bà L cam kết ngày 01/10 dương lịch sẽ thanh toán toàn bộ số tiền vay trên. Tòa án đã trưng cầu giám định đối với giấy nhận nợ viết tay trên, Kết luận giám định số 88/PC54 ngày 23/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận chữ ký và chữ viết đúng là của bà Trần Thị L. Tại bản tự khai, bà L chấp nhận còn nợ bà H số tiền 160.000.000 đồng, và mong bà H xem xét giảm số nợ 30.000.000 đồng nhưng tại phiên tòa bà H không đồng ý giảm số nợ trên. Như vậy, đủ cơ sở để buộc bà L có nghĩa vụ thanh toán cho bà H số tiền vay còn nợ là 160.000.000 đồng. Bà H không yêu cầu tiền lãi nên không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ 160.000.000 đồng, được Tòa án chấp nhận toàn bộ, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự với mức thu là 8.000.000 đồng. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn bà Phạm Thị H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 241 và Điều 474 Bộ luật Dân sự 2005; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị H về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

Buộc bà Trần Thị L có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phạm Thị H số tiền nợ là 160.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà Phạm Thị H có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Trần Thị L chưa thanh toán số tiền trên thì bà Trần Thị L phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị L phải chịu là 8.000.000 đồng *(tám triệu đồng)*.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002540 ngày 07/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tam Kỳ;
- Tòa án tỉnh, VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS Tam Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Tấn Long